

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: **112/2022/HN-ST**
Ngày: 28/3/2022
V/v “Xin ly hôn”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG, TỈNH TIỀN GIANG
*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Nguyên**

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông **Nguyễn Văn Tâm**

+ Bà **Huỳnh Thị Mỹ Hà**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Phạm Thị Mỹ Ngọc** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông;

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông tham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Hoàng Phúc** – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân thụ lý số 256/2021/TLST-HN ngày 05/11/2021 về việc “Xin ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 11/02/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 47/2022/QĐST-HNGĐ ngày 11/3/2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Nguyễn Ngọc Nhã Trân**, sinh năm 1999 (xin vắng mặt)

Địa chỉ: khu phố Láng 1, thị trấn Vàm Láng, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang.

2. Bị đơn: **Phan Công Minh**, sinh năm 1999 (vắng mặt)

Địa chỉ: khu phố 2, thị trấn Vàm Láng, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Tại đơn xin ly hôn ngày 05/10/2021 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Ngọc Nhã Trân trình bày:* Chị và anh Minh sống chung như vợ chồng với nhau từ tháng 12/2018 nhưng không có đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, anh Minh đánh đập chị, cờ bạc và nghiện ngập. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn lại được nữa nên chị xin được ly hôn

với anh Minh

+ Về con chung: Có 01 con chung Phan Nguyễn Minh Khôi, sinh ngày 09/12/2019 (hiện chưa làm giấy khai sinh cho con). Hiện con đang sống với anh Minh khi ly hôn chị giao con cho anh Minh tiếp tục nuôi dưỡng và chị không cấp dưỡng nuôi con. Ngày 22/3/2022 chị Trần có đơn xin được yêu cầu giải quyết về con chung. Lý do chờ làm giấy khai sinh sẽ yêu cầu giải quyết sau.

+ Về tài sản chung: Không có.

+ Về nợ chung: Không có

* Bị đơn anh Phan Công Minh đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh Minh nhưng anh Minh không đến Tòa án và cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu xin ly hôn của chị Trần.

* Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Thư ký, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều tuân thủ đúng quy định pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Chị Trần yêu cầu ly hôn với anh Minh nhưng chị Trần và anh Minh không có đăng ký kết hôn. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Trần mà cần tuyên bố không công nhận mối quan hệ vợ chồng giữa chị Trần và anh Minh.

Về con chung: chị Trần có đơn xin rút yêu cầu giải quyết vấn đề con chung là cháu Phan Nguyễn Minh Khôi, sinh ngày 09/12/2019, để làm giấy khai sinh cho con rồi sẽ yêu cầu sau. Xét yêu cầu này của chị Trần là tự nguyện đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận

Về tài sản chung và nợ chung: không có nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ và ý kiến của các đương sự:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Trần xin ly hôn với anh Minh nên Hội đồng xét xử xác định quan hệ đang tranh chấp là “xin ly hôn”. Bị đơn anh Phan Công Minh trú tại địa chỉ: khu phố 2, thị trấn Vàm Láng, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Nguyên đơn chị Nguyễn Ngọc Nhã Trần có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn **anh Phan Công Minh** đã được triệu tập xét xử hợp lệ đến lần thứ hai nhưng anh Minh vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Trần, anh Minh theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy: Chị Trân và anh Minh sống chung với nhau vào năm 2018 được sự tự nguyện, nhưng không có đăng ký kết hôn là vi phạm vào Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình. Quá trình chung sống giữa chị Trân và anh Minh từ năm 2018 cho đến nay mà chị Trân và anh Minh cũng không đăng ký kết hôn nên mối quan hệ hôn nhân giữa chị Trân và anh Minh không được pháp luật công nhận là vợ chồng. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Trân mà cần tuyên bố không công nhận mối quan hệ vợ chồng giữa chị Trân và anh Minh là phù hợp với Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Phan Nguyễn Minh Khôi, sinh ngày 09/12/2019 (chưa làm giấy khai sinh), khi ly hôn chị Trân giao con cho anh Minh tiếp tục nuôi dưỡng và chị không cấp dưỡng nuôi con. Ngày 22/3/2022 chị Trân có đơn xin rút yêu cầu giải quyết vấn đề con chung, với lý do để làm giấy khai sinh cho con rồi sẽ yêu cầu giải quyết bằng một vụ án khác. Hội đồng xét xử xét thấy việc rút một phần yêu cầu khởi kiện về con chung của chị Trân là tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật nên chấp nhận và đình chỉ giải quyết yêu cầu về con chung của chị Trân theo quy định tại khoản 2 điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về tài sản chung, nợ chung: chị Trân trình bày không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát.

[5] Về án phí: do chị Trân là nguyên đơn trong vụ án ly hôn nên chị Trân phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b khoản 2 điều 277 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Áp dụng các Điều 9 và Điều 14 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử: Không chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Ngọc Nhã Trân.

[1] Về hôn nhân: Tuyên bố chị Nguyễn Ngọc Nhã Trân và anh Phan Công Minh không phải là vợ chồng.

[2] Về con chung: Đình chỉ yêu cầu giải quyết vấn đề về con chung giữa chị Nguyễn Ngọc Nhã Trân và anh Phan Công Minh là cháu Phan Nguyễn Minh Khôi, sinh ngày 09/12/2019 (hiện chưa có giấy khai sinh).

[3] Về án phí: Chị Nguyễn Ngọc Nhã Trân phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0007338 ngày 05/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Đông nên chị Trân đã nộp xong án phí.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

* **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Gò Công Đông;
- Chi cục THADS huyện Gò Công Đông;
- UBND thị trấn Vàm Láng;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Nguyễn Văn Nguyên